

114學年度第1學期學生宿舍

垃圾分類環保講習

主講人：舍長 洪宗意

**Năm học 114 kì 1 - Ký Túc
Xá**

Phân loại rác

Thực hiện :Trưởng KTX

環保講習影片欣賞

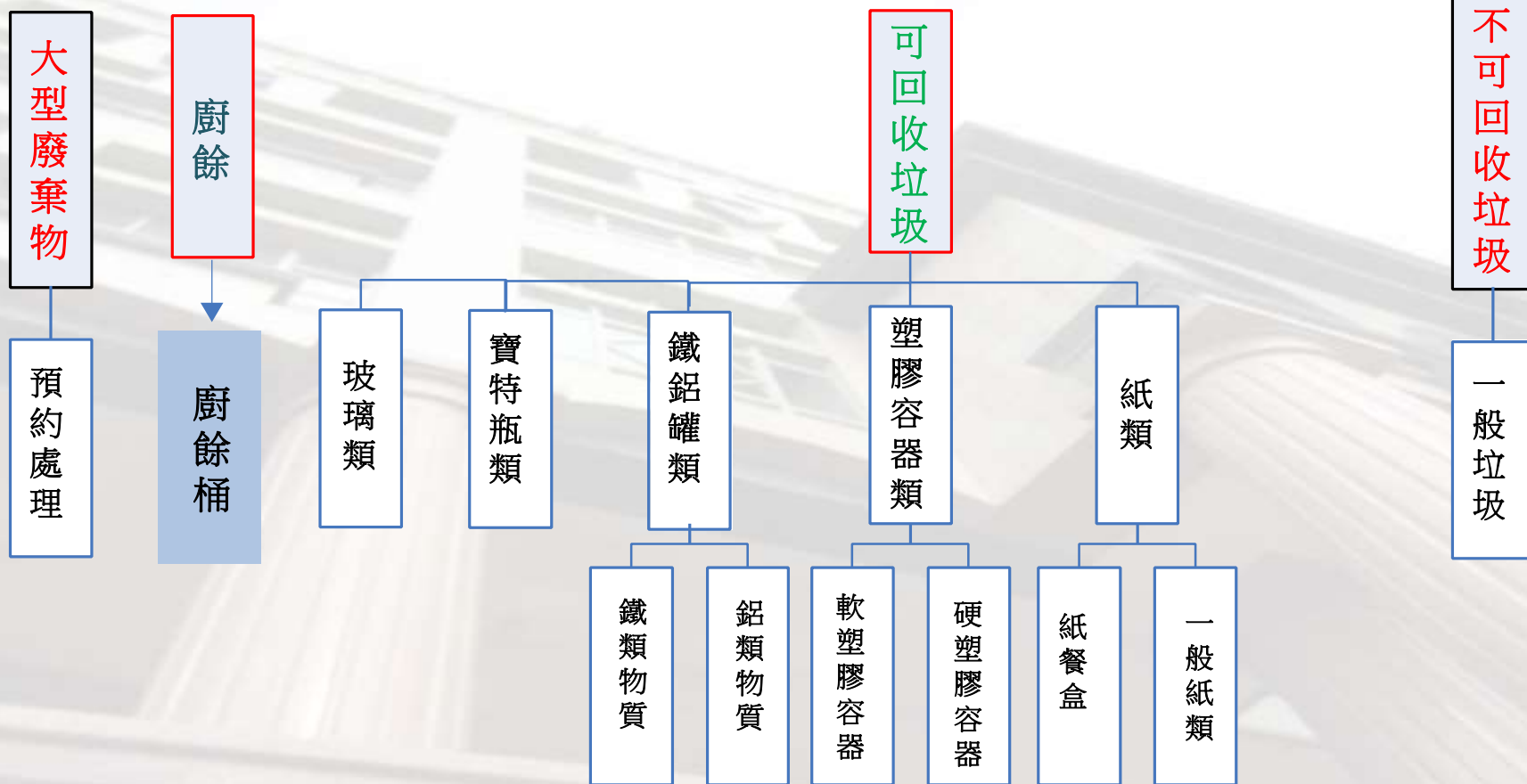
動畫

- https://www.youtube.com/watch?v=gMsXhjsbo_g



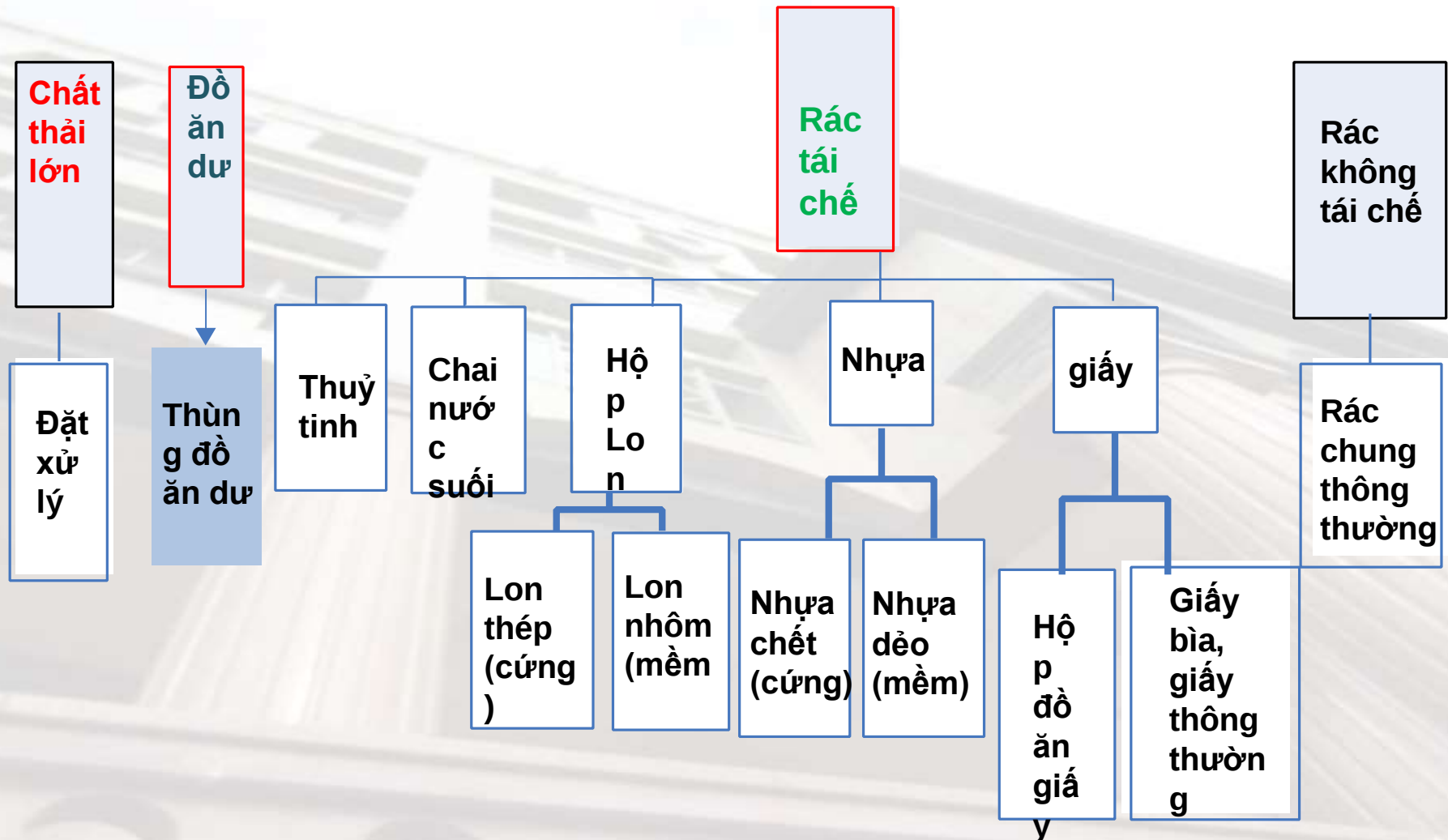


垃圾分類表





Phân loại rác



廚餘回收

從這學期開始，廚餘二到四樓回收區都有廚餘桶。



Thức ăn thừa, dư

Bắt đầu từ kì này, từ lầu 2 đến lầu 4 đều có thùng đựng thức ăn thừa.



1. 宿舍在**星期日~星期四晚上10：00~10：30時**，由值班幹部廣播，請住宿生將垃圾拿至三樓服務台前區域做垃圾及回收分類，當星期值班人員負責3樓回收的會在現場協助住宿生檢查是否有無丟錯。**如有錯誤於當場告知，以利環保進行。**
2. 垃圾及回收整理完畢後於**晚上10：30**後不在進行回收分類。
3. 回收如分類不落實，清潔公司**開單警告不改善，將不收宿舍垃圾。**
4. 本舍住宿生如有違反者將依生活公約之規定，**處記點或愛舍服務及接受環保再教育。****資源回收垃圾處理流程暨重點資訊**



Quy trình thu gom và xử lý rác thải, tái chế

1. Từ Chủ Nhật - Thứ Năm, lúc 22:00–22:30, cán bộ trực phát loa nhắc sinh viên mang rác đến khu vực trước quầy dịch vụ tầng 3 để phân loại. Người phụ trách sẽ hỗ trợ kiểm tra và nhắc nhở nếu phân loại sai, nhằm đảm bảo công tác bảo vệ môi trường.
2. Sau khi việc thu gom và phân loại rác, tái chế hoàn tất thì từ 10:30 tối trở đi sẽ không phân loại rác tái chế nữa.
3. Nếu việc phân loại tái chế không đúng quy định, công ty vệ sinh sẽ lập biên bản cảnh cáo; nếu không khắc phục thì sẽ ngừng thu gom rác trong ký túc.
4. Nếu sinh viên trong ký túc xá vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của nội quy sinh hoạt, bao gồm trừ điểm hoặc tham gia các hoạt động phục vụ ký túc xá.



資源回收分類方式

平時於各樓層電梯間資源回收
請住宿生不要亂丟!!!!!!
請拿出你的公德心，不要造成別人的困擾麻煩



Cách phân loại rác tái chế



Thường xuyên đặt thùng tái chế ở khu vực
thang máy các tầng.

Xin các sinh viên không vứt rác bừa bãi!!!!!!

Hãy thể hiện ý thức cộng đồng của bạn,
đừng gây phiền toái cho người khác...



資源回收處理流程

環保小天使分類整理各樓層電梯間資源回收區。



QUY TRÌNH XỬ LÝ PHÂN LOẠI RÁC THẢI

Các bạn đang cùng nhau phân loại rác ở khu phân loại



資源回收及垃圾處理流程

一般垃圾、資源回收於禮拜日~禮拜四，22：00~22：30在服務台前區域檢查及回收。



Quy trình tái chế và xử lý rác thải

Rác thải thông thường, đồ tái chế sẽ được kiểm tra và thu gom tại khu vực trước quầy dịch vụ từ Chủ Nhật đến Thứ Năm, từ 22:00 đến 22:30.



倒垃圾常見問題

假日時，回收區**常常爆滿**及沒有確實做好回收，常常跟著垃圾一起丟入。



一般垃圾袋內常有資源回收及廚餘在裡面，都沒有確實作好資源回收。



Các vấn đề thường gặp khi đổ rác

Vào ngày lễ, khu vực tái chế thường xuyên quá tải và việc phân loại không được thực hiện đúng, khiến rác tái chế thường bị vứt lẫn cùng rác thải thông thường



Trong túi rác thông thường thường có đồ tái chế và rác thải hữu cơ, nhưng việc phân loại tái chế không được thực hiện đúng cách



回收分類常見問題

往往會將寢室內的個人的
一般垃圾丟入資源回收區內。

飲料杯塑膠膜沒有撕開、紙餐盒塑
膠蓋沒有另外丟在塑膠類。



Các Trường hợp thường bỏ sai

Rác cá nhân (rác ở trong phòng) bỏ vào thùng phải phân loại

- **Nắp** ly nước ngọt, trà sữa, nắp hộp cơm **không phân loại** (**phải bỏ thùng nhựa dẻo**)



回收分類常見問題

回收區常常發現同學們將廚餘
伴隨著回收丟入回收桶內。

餐盒都未經清洗丟入回收桶內
及一般垃圾丟棄在內。



Các Trường hợp thường bỏ sai

- Đồ ăn còn dư đổ vào thùng đồ ăn dư nhà bếp
- Hộp bên ngoài bỏ vào thùng hộp đồ ăn giấy

- Hộp đồ ăn giấy phải rửa qua
- Bỏ vào thùng đồ ăn giấy



紙餐盒、塑膠杯、鋁箔包常見問題



Hộp sữa, Hộp đồ ăn giấy. Nhựa dẻo,... Thường hay gặp
vấn đề không phân loại



垃圾詳細分類



Cách phân loại rác



鋁箔包



沒有喝完的飲料要倒進
廚餘桶，要擠乾。



吸管及吸管套要拿起來
丟進垃圾桶。



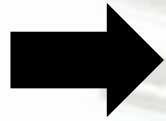
壓扁丟進紙餐盒裡
。



Vỏ bọc nhôm



Đồ uống chưa
uống hết phải đổ
vào thùng thức
ăn thừa, phải
vắt/ép cho ráo.



Ống hút và bao
ống hút phải lấy
ra rồi bỏ vào
thùng rác.



Ép bệt rồi bỏ
vào thùng rác
tái chế.



便當盒



便當盒沒有吃完不能直接丟，要拿到廚餘桶倒掉敲乾淨，再進行回收。



Hộp cơm



Hộp cơm chưa ăn hết không được vứt trực tiếp, phải đem đổ vào thùng thức ăn thừa, làm sạch rồi mới bỏ vào thùng tái chế.



寶特瓶、硬塑膠、軟塑膠



軟塑膠是不用力就
可以捏起來的



硬塑膠就是有點用力
捏不下去的



寶特瓶就是罐子



Nhựa dẻo, nhựa cứng, chai nhựa



Nhựa mềm thì
không cần
dùng lực cũng
có thể bóp
được



Nhựa cứng thì
phải hơi dùng
lực mới bóp
được, vẫn
không dễ bị ép
xuống



Chai nước,
chai nhựa



鐵罐、鋁罐



鐵罐是踩
不扁的



鋁罐是一
踩就扁的



Lon sắt, lon nhôm



Lon sắt là
loại không
thể đập
bẹp được



Lon nhôm
rất dễ dẹp
chỉ với
một lực
nhấn.



生廚餘

廚餘桶內不要丟動物骨頭、塑膠袋、衛生紙、竹筷、牙籤、咖啡包(渣)、茶葉(渣)、中藥包(材)、口香糖、硬殼類(榴槤皮、椰子、貝殼)等雜質類、各式水果等。

例如：



Thức ăn thừa sống

Không được vứt vào thùng rác thực phẩm các vật như: xương động vật, túi nhựa, giấy vệ sinh, đũa tre, tăm, túi cà phê (bã), lá trà (bã), túi thuốc bắc, kẹo cao su, các loại vỏ cứng (vỏ sấu riêng, dừa, vỏ sò...) và các loại trái cây. 。

Ví Dụ:



熟廚餘

只處理殘留的飯、菜、麵、湯、醬汁、糖果、餅乾等。



Thức ăn thừa đã nấu chín

Chỉ xử lý các loại thức ăn thừa như cơm, rau, mì, canh, nước sốt, kẹo, bánh quy, v.v.

○



重點!!!!

不要在宿舍煮食!!!

所以冰箱裏面不能出現生菜、肉類、生雞蛋、火鍋類食品!!!

例如:



LƯU Ý!!!!

Ở kí túc không được nấu ăn !!! Trong tủ lạnh không được để rau sống, thịt, trứng sống hay các loại thực phẩm dùng cho lẩu!!!

Ví dụ: trong tủ lạnh không được để rau sống, thịt, trứng sống hay các loại thực phẩm dùng cho lẩu!!!



廚餘:不要倒在洗衣間裡，各樓都有廚餘桶
(男生廚餘桶在二、三樓)
(女生廚餘桶在四樓)



Thức ăn thừa: Không được đổ ở phòng giặt đồ, mỗi tầng đều có
thùng đựng thức ăn thừa
(+Thùng đựng của Nam ở lầu 2, lầu 3)
(+thùng đựng của Nữ ở lầu 4)



垃圾:自己整包的垃圾不要丟到電梯前的垃圾桶裡面，要在晚上10點的時候拿到三樓外面的綠色車子裡面丟



Rác: Nếu túi rác to thì KHÔNG được vứt ở thùng rác trước thang máy . Phải mang rác ra bỏ vào xe màu xanh bên ngoài tầng 3 lúc 10 giờ tối.





請大家隨手做環保，保護地球
謝謝聆聽！





VUI LÒNG CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI
TRƯỜNG, BẢO VỆ TRÁI ĐẤT
CẢM ƠN!

